|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG:** THCS  **TỔ:** KHXH Họ và tên giáo viên:  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**MÔN HỌC: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 7**

Năm học 2022 – 2023

Tích hợp phụ lục I và III

**I. Đặc điểm tình hình:**

**1. Số lớp:** 4; Số học sinh: 136

**2. Tình hình đội ngũ:** - Tổng số giáo viên:

- Trình độ đào tạo: Cao đẳng: ......... ; Đại học: ; Thạc sĩ: …………

 **3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)**

**Nghiên cứu TT44 của Bộ GD&ĐT về thiết bị lớp 7.)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/ Thực hành** | **Ghi chú** |
| **1** | **Máy chiếu**  | **04** |  |  |
| **2** | **Màn chiếu** | **04** |  |  |
| **3** | **Laptop** | **01** |  |  |
| **4** |  |  |  |  |

 **4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phòng** | **Số lượng** | **Phạm vi và nội dung sử dụng** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**II. Kế hoạch giáo dục**

**1. Kế hoạch dạy học/ Phân phối chương trình**

 **HỌC KI I - (18 tuần x 1 tiết/ tuần = 18 tiết)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài học/ Chủ đề** | **Số tiết** | **Tiết PPCT** | **Nội dung từng tiết học** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời điểm** | **Thiết bị dạy học** | **Địa điểm dạy học** |
| Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương | 3 | 1 | Một số truyền thống của quê hương | **1. Kiến thức** - Nêu được một số truyền thống văn hóa, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương- Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn phát huy truyền thống của quê hương.Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương.**2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi:* *- Năng lực phát triển bản thân:* **3. Phẩm chất :***- Yêu nước*: *- Trách nhiệm*:  | Tuần 1 | Máy chiếu | Lớp học |
| 2 | Giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương | Tuần 2 | Máy chiếu | Lớp học |
| 3 | Ý nghĩa của truyền thống quê hương | Tuần 3 | Máy chiếu | Lớp học |
| Bài 2: Quan tâm, cảm thông, chia sẻ | 2 | 4 | Biểu hiện của quan tâm chia sẻ | **1. Kiến thức:** - Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.- Hiểu vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau.**2. Năng lực:** *- Năng lực điều chỉnh hành* vi: - *Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất**:*- Nhân ái*- *Trách nhiệm:*  | Tuần 4 | Tranh ảnh | Lớp học |
| 5 | Ý nghĩa của quan tâm chia sẻ | Tuần 5 | Máy chiếu | Lớp học |
| Bài 3: Học tập tự giác tích cực | 2 | 6 | Biểu hiện của học tập tự giác | **1. Kiến thức:** -Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác. - Hiểu vì sao phải học tập tự giác - thực hiện được việc học tập tự giác - Biết góp ý nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này**2. Năng lực:** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất:** *- Chăm chỉ:* - *Trách nhiệm*:  | Tuần 6 | Máy chiếu | Lớp học |
| 7 | Ý nghĩa của học tập tự giác | Tuần 7 |  | Lớp học |
| Bài 4: Giữ chữ tín | 3 | 8 | Khái niệm chữ tín | **1. Kiến thức** - Hiểu được giữ chữ tín là gì - Nhận biết được một số biểu hiện của giữ chữ tín .**-** Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín- Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.- Phê phán những người không biết giữ chữ tín**2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: - *Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất** *- Trung thực*: - *Trách nhiệm*:  | Tuần 8 | Máy chiếu | Lớp học |
| 9 | Biểu hiện của giữ chữ tín | Tuần 9 | Máy chiếu | Lớp học |
| **Kiểm tra giữa kì I** | 1 | 10 | **Kiểm tra giữa kì I** | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực**- *Năng lực điều chỉnh hành vi*: - *Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất:** *- Trung thực:* - *Trách nhiệm*:  | Tuần 10 |  | Lớp học |
| Bài 4: Giữ chữ tín | 11 |  | **Ý nghĩa của giữ chữ tín** | **1. Kiến thức** - Hiểu được giữ chữ tín là gì - Nhận biết được một số biểu hiện của giữ chữ tín .**-** Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín- Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.- Phê phán những người không biết giữ chữ tín**2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: - *Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất** *- Trung thực*: - *Trách nhiệm*: |  | Máy chiếu |  |
| Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa | 3 | 12 | Khái niệm di sản văn hóa. | **1. Kiến thức** - Nêu được khái niệm di sản văn hóa và một số loại di sản văn hóa của Việt Nam. - Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hóa đối với con người và xã hội- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa**2. Năng lực***- Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế xã hội***3. Phẩm chất** *- Yêu nước:* - *Trách nhiệm:*  | Tuần 11 | Máy chiếu | Lớp học |
| 13 | Một số loại di sản văn hóa của Việt Nam. | Tuần 12 | Máy chiếu | Lớp học |
| 14 | Ý nghĩa của bảo tồn di sản văn hóa. | Tuần 13 | Máy chiếu | Lớp học |
| Bài 6 : Ứng phó với tâm lí căng thẳng | 2 | 15 | Các tình huống và biểu hiện của tâm lí căng thẳng. | **1. Kiến thức** - Nêu được các tình huống gây căng thẳng. - Nhận biết được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng..**-** Nêu được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng.**2. Năng lực**- *Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất** *- Chăm chỉ**- Trách nhiệm*:  | Tuần 14 | Máy chiếu | Lớp học |
| Tuần 15 | Máy chiếu | Lớp học |
| 16 | Nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng. | Tuần 16 | Máy chiếu | Lớp học |
| **Ôn tập, Kiểm tra cuối kì I** | 2 | 17 | Ôn tập cuối kì I | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: - *Năng lực phát triển bản thân:* **3. Phẩm chất:** *- Trung thực:* - *Trách nhiệm*:  | Tuần 17 |  | Lớp học |
| 18 | **Kiểm tra****cuối kì I** | Tuần 18 |  | Lớp học |

 **HỌC KI II- (17 tuần x 1 tiết/ tuần = 17 tiết)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài học/ Chủ đề** | **Số tiết** | **Tiết PPCT** | **Nội dung từng tiết học** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời điểm** | **Thiết bị dạy học** | **Địa điểm dạy học** |
| Bài 7: Phòng chống bạo lực học đường | **4** | 19 | Biểu hiện của bạo lực học đường | **1. Kiến thức** - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường- Nguyên nhân, tác hại của bạo lực học đường**2. Năng lực**  - *Năng lực điều chỉnh hành vi:*  *- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* **3. Phẩm chất**  *- Nhân ái:* - *Trách nhiệm:*  | Tuần 19 | Máy chiếu | Lớp học |
| 20 | Nguyên nhân của bạo lực học đường | Tuần 20 | Máy chiếu | Lớp học |
| 21 | Hậu quả bạo lực học đường | Tuần 21 | Máy chiếu | Lớp học |
| 22 | Một số cách phòng chốngbạo lực học đường | Tuần 22 | Máy chiếu | Lớp học |
| Bài 8: quản lí tiền | **3** | 23 | Ý nghĩa của việc quản lí tiền | **1. Kiến thức** - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền có hiệu quả- Nhận biết được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả**2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực phát triển bản thân*: - *Năng lực tự chủ và tự học:*  **3. Phẩm chất** *- Chăm chỉ:* *- Trách nhiệm:*  | Tuần 23 | Máy chiếu | Lớp học |
| 24 | Một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả | Tuần 24 | Máy chiếu | Lớp học |
| 25 | Xây dựng kế hoạch chi tiêu tiền phù hợp cho bản thân | Tuần 25 | Máy chiếu | Lớp học |
| **Kiểm tra giữa kì II** | **1** | 26 | **Kiểm tra giữa kì II** | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học.- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: - *Năng lực phát triển bản thân:*  **3. Phẩm chất** *- Trung thực:* - *Trách nhiệm:*  | Tuần 26 |  | Lớp học |
| Bài 9: Thực hiện phòng chống tệ nạn xã hội | **4** | 27 | Khái niệmtệ nạn xã hội và một số loạitệ nạn xã hội phổ biến | **1. Kiến thức** - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến- Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội**2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành* *vi* *- Năng lực phát triển bản thân***3. Phẩm chất** - *Nhân ái**- Trách nhiệm*  | Tuần 27 | Máy chiếu | Lớp học |
| 28 | Nguyên nhân và hậu quả củatệ nạn xã hội | Tuần 28 | Máy chiếu | Lớp học |
| 29 | Một số quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội | Tuần 29 | Máy chiếu | Lớp học |
| 30 | Thực hiện phòng chống tệ nạn xã hội | Tuần 30 | Máy chiếu | Lớp học |
| Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình  | **3** | 31 | Khái niệm và vai trò của gia đình đối với mỗi người | **1. Kiến thức** - Nêu được khái niệm và vai trò của gia đình, quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.- Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác**2. Năng lực**- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* - *Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất**:*- Trách nhiệm**- Nhân ái* | Tuần 31 | Máy chiếu | Lớp học |
| 32 | Một số quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. | Tuần 32 | Máy chiếu | Lớp học |
|  |  | 33 | Thực hiện quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình  | Tuần 33 | Máy chiếu | Lớp học |
| **Ôn tập, Kiểm tra cuối kì II** | **2** | 34 | Ôn tập cuối kì II | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực**: *- Năng lực điều chỉnh hành vi*, - *Năng lực phát triển bản thân* **3. Phẩm chất**: - *Trung thực,* *-Trách nhiệm* | Tuần 34 |  | Lớp học |
| 35 | **Kiểm tra cuối kì II** | Tuần 35 |  | Lớp học |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian** | **Thời điểm** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức** |
| Giữa Học kỳ 1 |  45 phút | Tuần 10 | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành*: *- Năng lực phát triển bản thân:* **3. Phẩm chất:** - *Trung thực*: *- Trách nhiệm*:  | *Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận, viết trên giấy* |
| Cuối Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 18 | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất**: *- Trung thực*: *- Trách nhiệm*:  | *Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận, viết trên giấy* |
| Giữa Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 26 | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** - *Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực phát triển bản thân*: **3. Phẩm chất:** *- Trung thực*: *- Trách nhiệm*:  | *Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận, viết trên giấy* |
| Cuối Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 35 | **1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *- Năng lực điều chỉnh hành vi*: *- Năng lực phát triển bản thân*:  **3. Phẩm chất** - *Trung thực:* *- Trách nhiệm:*  | *Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận, viết trên giấy* |

**3. Nhiệm vụ khác (nếu có):** *(Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)*

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

 Thủy xuân tiên, ngày 20 tháng 7 năm 2022

NGƯỜI LẬP TỔ CHUYÊN MÔN BAN GIÁM HIỆU